

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Nguyễn Quang Vinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/HSST ngày 16 tháng 2 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn Thịnh**; Tên gọi khác: Không có;

Giới tính: Nam; Sinh năm 1971;

Nơi thường trú: Thôn Bến Lường, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Sậm, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12;

Họ và tên bố: Lê Trọng Thanh (đã chết);

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Viêt, sinh năm 1947;

Gia đình có 05 chị em, bị cáo là thứ tư;

Vợ: Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1975;

Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Tươi**; Tên gọi khác: Không có;

Giới tính: Nữ; Sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Sậm, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12;

Họ tên bố: Nguyễn Hồng Thanh (đã chết);

Họ tên mẹ: Phan Thị Phụng, sinh năm 1944;

Gia đình có 05 chị em, bị cáo là thứ ba;

Chồng: Lê Văn Thịnh, sinh năm 1971;

Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc Ngát, sinh năm 1973; địa chỉ: TDP Sậm, TT Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm 1974; địa chỉ: TDP Sậm, TT Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

- Anh Hoàng Văn Tiến, sinh năm 1977; địa chỉ: TDP 3, TT Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1970; địa chỉ: TDP Sậm, TT Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

- Chị Trần Thị Nga, sinh năm 1968; địa chỉ: TDP Sậm, TT Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Xoan, sinh năm 1982; địa chỉ: TDP Sậm, TT Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 29/9/2023, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Thị Tươi ở Tổ dân phố Sậm, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang do có mâu thuẫn từ trước nên giữa Nguyễn Thị Tươi và anh Nguyễn Ngọc Ngát có xảy ra xô xát, cãi chửi nhau do đó Tươi chạy vào trong nhà cầm ra một ống kim loại dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2 x 1,8)cm (là chân của chiếc ô của gia đình) vụt về phía người anh Ngát nhưng anh Ngát dùng tay trái đỡ được, Tươi tiếp tục chửi anh Ngát thì anh Ngát dùng tay phải tát một cái vào vùng thái dương trái của Tươi, Tươi cầm ống kim loại vụt về phía anh Ngát nhưng anh Ngát dùng tay trái giữ được ống kim loại rồi dùng tay phải đâm một phát vào vùng thái dương trái của Tươi khiến Tươi ngã xuống đường, anh Ngát vẫn cầm ống kim loại trên tay. Lúc này, Thịnh (là chồng Tươi) từ trong nhà đi ra thấy vợ mình và anh Ngát đang đánh nhau nên chạy ra và lấy được ống kim loại anh Ngát đang cầm, Thịnh dùng hai tay cầm ống kim loại vụt một phát theo hướng từ trái sang phải trúng vào miệng anh Ngát khiến anh Ngát bị thương chảy máu, anh Ngát bị mất đà lùi về phía sau, Thịnh tiếp tục dùng ống kim loại vụt một cái trúng vùng lưng trái anh Ngát, Tươi thấy thế chạy đến dùng tay đánh vào lưng anh Ngát. Sau đó, Thịnh và anh Ngát ru đẩy nhau ra mặt đường Quốc lộ 1A, anh Ngát dùng tay phải đâm về phía Thịnh nhưng Thịnh cúi đầu tránh được khiến anh Ngát mất đà ngã xuống mặt đường. Lúc này, Thịnh và Tươi cùng xông vào dùng chân đạp nhiều

cái vào người anh Ngát. Sau đó, anh Ngát đứng dậy giăng co ống kim loại với Thịnh, anh Ngát dùng tay nắm nhiều cái vào người và đầu Thịnh. Một lúc sau hàng xóm xung quanh và người dân đi đường thấy nên đã vào can ngăn để hai bên dừng lại và giăng ống kim loại vút ra chân cột điện ở gần đó. Sau đó, vợ anh Ngát là bà Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm 1974 đã nhặt ống kim loại mang về để làm bằng chứng.

Hồi 13 giờ ngày 30/9/2023, anh Ngát đến Công an thị trấn Kép trình báo sự việc mình bị gây thương tích và giao nộp 01 đoạn ống kim loại sáng màu, hình tròn, có chiều dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2 x 1,8)cm là hung khí mà Thịnh và Tươi dùng đánh anh Ngát.

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 30/9/2023, Công an thị trấn Kép tiến hành trích xuất, thu giữ 01 đoạn video dài 07 phút 14 giây của camera an ninh của gia đình Nguyễn Thị Tươi, ghi lại diễn biến sự việc có ý gây thương tích nêu trên.

Ngày 06/10/2023, Công an thị trấn Kép đã bàn giao hồ sơ vụ việc cùng vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạng Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/12/2023, bị hại Nguyễn Ngọc Ngát có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Lê Văn Thịnh và Nguyễn Thị Tươi.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 45/KLTTCT-PY ngày 22/11/2023 của Viện Pháp y Quân đội- Bộ Quốc phòng, kết luận thương tích của anh Nguyễn Ngọc Ngát: Gãy thân răng R4.1, tỷ lệ 2%; gãy thân răng R4.2, tỷ lệ 2%; gãy thân răng hàm lớn R4.6, tỷ lệ 2,5%; 02 sẹo vết thương vùng dưới môi phải, mỗi sẹo tỷ lệ 3%; 02 sẹo vết thương niêm mạc miệng bên phải, mỗi sẹo 1%; 02 vết thay đổi màu sắc da vùng lưng trái, mỗi vết tỷ lệ 0,5%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Cơ chế, vật gây thương tích: Các chấn thương do tác động của vật tày có diện giới hạn gây nên (*hung khí đã thu giữ*). Vật gửi giám định (01 ống kim loại sáng màu, hình trụ, dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2x1,8)cm) có thể gây nên được các thương tích trên đối với anh Nguyễn Ngọc Ngát.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1863/23/KLTTCT-TTPY ngày 10/11/2023 của Trung tâm Pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có, kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị Tươi: Chạm thương vùng cằm trái không còn dấu vết + Chấn động não + Điện não đồ: Hiện tại không thấy sóng điện não bệnh lý: 3%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3%.

Ngày 02/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 284 trưng cầu Trung tâm Pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định thương tích của Lê Văn Thịnh. Tuy nhiên, quá trình làm việc Thịnh xác nhận chỉ bị đau phần mềm, không bị xây xước gì, không đi khám và điều trị ở cơ sở y tế nào nên đã làm đơn từ chối giám định thương tích.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với đoạn video do Công an thị trấn Kép trích xuất trên hệ thống camera an ninh của gia đình Nguyễn Thị Tươi. Tại Bản kết luận giám định số 74/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh có trong file video gửi giám định; dung lượng 47,1MB; thời lượng: 07 phút 14 giây.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16 tháng 2 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn Thịnh và Nguyễn Thị Tươi về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Đại diện viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan. Các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai và rất hối hận.

Tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Ngọc Ngát yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chi phí lắp răng 120.000.000 đồng, tiền viện phí 607.000 đồng, tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng, tiền mất thu nhập thực tế trong 22 ngày với mức thu nhập bình quân là 40.000.000 đồng/tháng.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được Hội đồng xét xử công bố lời khai, các bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Thịnh từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tươi từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm đến 04 năm 06 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) ống kim loại sáng màu, hình tròn, dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2x1,8)cm là hung khí gây thương tích cho bị hại.

c) Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự: Bị cáo Lê Văn Thịnh và Nguyễn Thị Tươi phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Ngát:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang: 607.000 đồng.
- Chi phí khám và cắm răng giả: 60.000.000 đồng/ 06 cái.
- Bồi thường thiệt hại 22 ngày anh Ngát phải nghỉ làm để điều trị và phục hồi: Số tiền 4.400.000 đồng.
- Bồi thường về tổn thất tinh thần từ 15 tháng đến 20 tháng lương cơ bản tương đương 27.000.000 đồng đến 36.000.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường là 92.007.000 đồng đến 101.007.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền 70.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, 02 bị cáo còn phải bồi thường số tiền 22.007.000 đồng đến 31.007.000 đồng

d) Án phí: Bị cáo Thịnh và bị cáo Tươi mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Về án phí dân sự, 02 bị cáo phải chịu án phí: 1.100.000 đồng đến 1.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì

Bị hại có ý kiến tranh luận: đề nghị xem xét tội danh của các bị cáo là Cố ý giết người với tình tiết tăng nặng là có tổ chức và tính chất côn đồ.

Đại diện viện kiểm sát sau khi có ý kiến tranh luận với người bị hại vẫn giữ nguyên bản cáo trạng truy tố các bị cáo và quan điểm luận tội của mình.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là do không biết cách cư xử, bột phát nhất thời, bị cáo Thịnh do thấy vợ bị đánh nên đã không kìm chế được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng: Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng những người này vắng mặt, trong quá trình điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên căn cứ điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình được xác định như sau: Khoảng 06 giờ 40 ngày 29/9/2023, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Thị Tươi ở tổ dân phố Sậm, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, do có mâu thuẫn giữa hai gia đình nên Tươi và anh Nguyễn Ngọc Ngát (là hàng xóm cạnh nhà) xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Trong khi xô xát, Tươi và chồng là Lê Văn Thịnh đã cùng nhau đánh gây thương tích cho anh Ngát. Thịnh cầm một ống kim loại dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2 x 1,8)cm vụt nhiều phát trúng vào vùng mặt và người người anh Ngát, cùng lúc Tươi dùng tay đánh vào lưng anh Ngát, khi anh Ngát ngã xuống đất thì Thịnh và Tươi cùng nhau xông vào dùng chân đạp nhiều cái vào người anh Ngát. Hậu quả: Anh Ngát bị gãy 03 chiếc răng, bị thương vùng dưới môi phải, niêm mạc miệng bên phải, vùng lưng trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng đã thu hồi. Phù hợp với nội dung 01 đoạn video dài 07 phút 14 giây của camera an ninh của gia đình Nguyễn Thị Tươi, ghi lại diễn biến sự việc cố ý gây thương tích; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của các bị cáo cũng hoàn toàn phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Văn Thịnh và Nguyễn Thị Tươi đã đủ cơ sở cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo đều có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: 02 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp 70.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; nguyên nhân dẫn đến sự việc phạm tội cũng một phần do lỗi người bị hại khi anh Ngát có chửi và đánh lại bị cáo Tươi. Ngoài ra, bị cáo Thịnh có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ để được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo Tươi có mẹ để được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giao thông vận tải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Người phạm tội tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả” quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, 02 bị cáo dùng 01 ống kim loại sáng màu, hình trụ, dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2x1,8)cm để gây thương tích cho người bị hại, vì vậy thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của HĐTP Toà án nhân dân Tối cao. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ở địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng được tổ chức dưới hình thức giản đơn. Cả hai bị cáo đều là người thực hành, trực tiếp đánh gây thương tích cho anh Ngát, trong đó bị cáo Thịnh là người trực tiếp dùng hung khí đánh anh Ngát nên có vai trò thứ nhất, bị cáo Tươi khi thấy bị cáo Thịnh đánh anh Ngát thì cũng dùng chân tay đánh anh Ngát nên có vai trò thứ hai trong vụ án.

Sau khi đánh giá, phân tích vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì HĐXX thấy hành vi của bị cáo Thịnh mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo tỏ ra hung hãn coi thường sức khỏe của người khác, cụ thể khi bị cáo cầm được chiếc gậy sắt bị cáo đã vụt ngang vào mặt người bị hại đó là nguyên nhân chính, trực tiếp dẫn đến thương tích cho bị hại nên cần xử phạt bị cáo Thịnh mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Tươi, lúc đầu có dùng gậy để đánh bị hại nhưng không gây thương tích, sau đó tiếp tục dùng chân tay đánh đấm người bị hại khi người bị hại đã bị ngã. Hội đồng xét xử thấy: Quá trình đánh nhau với người bị hại, bị cáo Tươi cũng bị thương tích 3%, hai bị cáo là vợ chồng của nhau, bản thân bị cáo Tươi còn có con bị khuyết tật cần chăm sóc nên không buộc bị cáo Tươi phải chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta là phù hợp và có căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo” như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ở tại phiên tòa, cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Ngát yêu cầu 02 bị cáo bồi thường, gồm: Tiền khám và cầm răng giả là 120.000.000 đồng, chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang 607.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần 100.000.000 đồng, tiền thu nhập bị mất trong 22 ngày với mức tiền công lao động bình quân là 40.000.000/tháng. Trong thời gian chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử 02 bị cáo đã tự nguyện nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang 70.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại

Đối với yêu cầu bồi thường số tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang là chi phí có hoá đơn hợp lý nên cần được chấp nhận với tổng số tiền 607.000 đồng

Đối với yêu cầu bồi thường tiền khám và cắm răng giả số tiền 120.000.000 đồng (20.000.000đ/ 01 chiếc răng) Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo biên bản xác minh chi phí trồng răng tại phòng khám nha khoa quốc tế An Bình thì anh Ngát phải trồng lại 06 chiếc răng (do các răng bên cạnh cũng bị ảnh hưởng nên phải thay thế), vì vậy việc yêu cầu của bị hại về việc phải bồi thường đối với 06 chiếc răng trồng lại là có căn cứ. Về số tiền bồi thường: Theo xác minh tại phòng khám nha khoa quốc tế An Bình thì bác sỹ đã tư vấn cho anh Ngát nhổ bỏ toàn bộ những chiếc răng bị gãy vỡ và cắm những chiếc răng implant tại vị trí các răng 31, 33, 37, 41, 42, 46, tổng chi phí là 120.000.000 đồng (20.000.000 đồng/01 chiếc), tuy nhiên theo xác minh tại Trung tâm y tế huyện Lạng Giang, xác định: Trồng răng bằng phương pháp implant với chi phí trung bình 10.000.000đ/ 01 chiếc răng là có thể sử dụng ổn định, lâu dài. Vì vậy, cần chấp nhận chi phí trồng lại răng cho anh Ngát theo giá trồng răng 10.000.000 đồng/ chiếc theo xác minh tại Trung tâm y tế huyện Lạng Giang là phù hợp vậy tổng số tiền chi phí cho việc trồng răng là 60.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần của anh Ngát: Xét thấy việc bị cáo gây thương tích vùng mặt khiến bị hại bị gãy răng, tổng thương tích là 15% nên căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc 02 bị cáo bồi thường về tổn thất tinh thần cho anh Ngát số tiền bằng 15 tháng lương cơ bản tương đương 27.000.000 đồng là phù hợp. Về tiền mất thu nhập thực tế: Trong quá trình điều tra anh Ngát khai bản thân là lao động tự do thu nhập trung bình là 200.000 đồng/ngày, anh Ngát yêu cầu bồi thường mất thu nhập 22 ngày phải điều trị và phục hồi, không đi làm được, 02 bị cáo Ngát và Tươi đồng ý bồi thường đối với khoản tiền này nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp số tiền mất thu nhập thực tế của anh Ngát là 200.000 đồng/ngày x 22 ngày = 4.400.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo phải liên đới bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Ngọc Ngát là: 607.000 đồng + 60.000.000 đồng + 27.000.000 đồng + 4.400.000 đồng = 92.007.000 đồng

Các bị cáo đã tự nguyện nộp 70.000.000 đồng nên cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường thêm cho anh Nguyễn Ngọc Ngát số tiền còn lại là: 92.007.000 đồng – 70.000.000 đồng = 22.007.000 đồng.

[7] Đối với hành vi của anh Nguyễn Ngọc Ngát gây thương tích 3% cho bị cáo Nguyễn Thị Tươi, ngày 20/12/2023 Công an huyện Lạng Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Ngát 6.500.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 ống kim loại sáng màu, hình tròn, dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2x1,8)cm (được niêm phong trong 01 hộp nhựa màu đỏ hình chữ nhật) là hung khí bị cáo Thịnh, Tươi dùng gây thương tích cho bị hại không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Thịnh 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tươi 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tươi cho Ủy ban nhân dân Thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát, giáo dục trong chấp hành thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lê Văn Thịnh và Nguyễn Thị Tươi liên đới bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Ngọc Ngát tổng số tiền là 92.007.000 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang là 607.000 đồng; Chi phí khám và cầm răng giả là 60.000.000 đồng/06 cái; Bồi thường về tổn thất tinh thần là 27.000.000 đồng và tiền mất thu nhập trên thực tế là 4.400.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 70.000.000 đồng mà các bị cáo đã nộp tại Chi cục THADS theo biên lai số 0000675 ngày 13/3/2024 và số 0000680 ngày 27/3/2024. Các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Ngọc Ngát số tiền là 22.007.000 đồng

[3] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim loại sáng màu, hình tròn, dài 1,05m, đường kính 03cm, một đầu có gắn một thanh kim loại kích thước (5,2x1,8)cm (được niêm phong trong 01 hộp nhựa màu đỏ hình chữ nhật)

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

- Về án phí:

Bị cáo Lê Văn Thịnh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị Tươi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn Thịnh và Nguyễn Thị Tươi phải liên đới chịu 1.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Cơ quan THAHS và Cơ quan điều tra - Công an huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương